

Câu 1. Bài thơ Bếp lửa của ai sáng tác?

- A. Lưu Quang Vũ
- B. Bằng Việt
- C. Huy Cận
- D. Nguyễn Minh Châu

Câu 2. Nhân vật trữ tình trong bài thơ Bếp lửa là ai?

- A. Người bà
- B. Người bố
- C. Người cháu
- D. Người mẹ

Câu 3. Bài thơ là sự hồi tưởng về lại những kỉ niệm tuổi thơ về người bà và tình bà cháu của nhà thơ. Đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 4. Bài thơ sử dụng phương thức biểu đạt nào là chủ yếu?

- A. Tự sự
- B. Biểu cảm
- C. Nghị luận
- D. Miêu tả

Câu 5. Nội dung chính của bài thơ là gì?

- A. Miêu tả về đẹp của hình ảnh bếp lửa mỗi buổi sớm mai
- B. Nói về tình cảm sâu nặng, thiêng liêng của người cháu đối với người bà
- C. Nói về tình cảm yêu thương của người bà dành cho con và cháu
- D. Nói về tình cảm nhớ thương của người con dành cho cha mẹ đang chiến đấu ở xa.

Câu 6. Hình ảnh bếp lửa trong những câu thơ đầu tiên có ý nghĩa khơi nguồn cho dòng hồi tưởng và cảm xúc về bà của nhân vật trữ tình. Đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 7. Trong dòng hồi tưởng của nhân vật trữ tình, hình ảnh người bà gắn với hình ảnh nào?

- A. Người cháu
- B. Bếp lửa
- C. Tiếng chim tu hú
- D. Cuộc chiến tranh

Câu 8. Từ "ấp iu" trong câu "Một bếp lửa ấp iu nồng đượm" gợi đến hình ảnh bàn tay của người bà như thế nào?

- A. Kiên nhẫn, khéo léo
- B. Cần cù, chăm chỉ
- C. Vụng về, thô nhám
- D. Mảnh mai, yếu đuối

Câu 9. Nội dung của ba khổ thơ "Lên bốn tuổi... chứa niềm tin dai dẳng" nói về nội dung gì?

- A. Chủ yếu miêu tả hiện thực cuộc chiến tranh ác liệt, tàn khốc
- B. Là sự hồi tưởng lại những kỉ niệm tuổi thơ sống bên bà của người cháu

- C. Chủ yếu là cảnh bà dạy cho người cháu học chữ
- D. Nói về những câu chuyện bà kể cho cháu nghe khi bà còn ở Huế

Câu 10. Tuổi thơ người cháu bên bà được tái hiện như thế nào?

- A. Một tuổi thơ nhiều niềm vui sướng, hạnh phúc
- B. Một tuổi thơ trong chiến tranh biến động dữ dội
- C. Một tuổi thơ nhiều gian khổ, thiếu thốn, nhọc nhằn nhưng ấm áp tình yêu thương của bà
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 11. Hai câu thơ "Năm ấy là năm đói mòn đói mỏi/ Bỏ đi đánh xe khô rạc ngựa gầy" nhắc tới sự kiện lịch sử nào?

- A. Ngày kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp
- B. Ngày tổng khởi nghĩa năm 1945
- C. Nạn đói năm 1945
- D. Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước

Câu 12. Nhận định nói đúng nhất tiếng chim tu hú trong bài?

- A. Báo hiệu một mùa hè đã đến
- B. Gọi ra tình cảnh vắng vẻ của hai bà cháu
- C. Nói lên nỗi nhớ mong của hai bà cháu
- D. Cả B và C đều đúng

Câu 13. Từ "nhóm" nào sau đây được dùng theo nghĩa chuyển?

- A. Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm
- B. Nhóm niềm yêu thương khoai sắn ngọt bùi
- C. Tám năm ròng cháu cùng bà nhóm lửa
- D. Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui

Câu 14. Ý nghĩa của ba câu thơ sau là gì?Mấy chục năm rồi đến tận bây giờ Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm Nhóm bếp lửa ấp iu, nồng đượm

- A. Nói lên nỗi nhớ của tác giả về người bà
- B. Nói lên sự tàn tạ, đức hi sinh của người bà
- C. Nói lên thói quen nhóm lửa lúc sáng sớm của người bà
- D. Cả A, B, C đều sai

Câu 15. Nhận định nói đúng nhất ý nghĩa hình ảnh bếp lửa và ngọn lửa nhóm lên đối với người cháu khi đã trưởng thành, khôn lớn và đi xa?

- A. Là một kỉ niệm làm ấm lòng người cháu khi giá rét
- B. Tạo thành niềm tin thiêng liêng và kì diệu
- C. Là chỗ dựa tinh thần vững chắc để vượt qua mọi khó khăn
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 16. Địa danh nào dưới đây là quê của Chu Quang Tiềm?

- A. Thiệu Hưng - Trung Quốc
- B. An Huy - Trung Quốc
- C. Thượng Hải - Trung Quốc
- D. Trường An - Trung Quốc

Câu 17. Chu Quang Tiềm vừa là nhà mỹ học vừa là nhà lí luận học nổi tiếng. Đúng hay sai?

- A. Đúng

B. Sai

Câu 18. Đâu không phải là sáng tác của Chu Quang Tiềm?

- A. Tâm lí học văn nghệ
- B. Tiếng nói của văn nghệ
- C. Bàn về thơ
- D. Bàn về đọc sách

Câu 19. "Những tác phẩm, tập sách của Chu Quang Tiềm là nguồn tài liệu phong phú, mang trong đó văn phong trong sáng và có sức ảnh hưởng sâu rộng đối với thế giới học thuật và tâm linh". Đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 20. "Những bài chính luận của Chu Quang Tiềm mang phong cách nhẹ nhàng nhưng vẫn đầy đủ lí lẽ xác đáng, ..."

- A. Lập luận chặt chẽ
- B. Dẫn chứng sinh động
- C. Có tính thuyết phục sâu sắc
- D. Cả 3 phương án trên

Câu 21. Chu Quang Tiềm thường viết về thể loại nào?

- A. Tiểu thuyết
- B. Thơ ca
- C. Báo chí
- D. Chính luận

Câu 22. Tác giả Chu Quang Tiềm tên khai sinh là gì?

- A. Chu Chương Thọ
- B. Bạch Thọ Di
- C. Tự Mạnh Thực
- D. Tào Ngụ

Câu 23. Nội dung nào dưới đây đúng về tác giả Chu Quang Tiềm?

- A. Ông là người có tài năng và nhiệt huyết trên nhiều lĩnh vực hoạt động xã hội, từ văn hóa, kinh tế đến quân sự
- B. Ông là người có tài năng, có cốt cách thanh cao, có tấm lòng yêu nước thương dân
- C. Ông là người có tài năng trên nhiều lĩnh vực hoạt động xã hội, từ văn hóa đến kinh tế, chính trị
- D. Ông là danh nhân lớn, học vấn cao, là tác giả của nhiều bài chính luận nổi tiếng.

Câu 24. Bàn về đọc sách sử dụng phương thức biểu đạt nào chính?

- A. Tự sự
- B. Miêu tả
- C. Nghị luận
- D. Biểu cảm

Câu 25. Bàn về đọc sách sử dụng phương thức biểu đạt nào chính?

- A. Tự sự
- B. Miêu tả
- C. Nghị luận

D. Biểu cảm

Câu 26. Văn bản trên không đề cập tới nội dung gì?

- A. Ý nghĩa của việc đọc sách
- B. Các loại sách cần đọc
- C. Phương pháp đọc sách có hiệu quả
- D. Những thư viện nổi tiếng trên thế giới

Câu 27. Vì sao đọc sách trong thời đại ngày nay không dễ?

- A. Sách thì hay nhưng sách nhiều
- B. Sách nhiều khiến người đọc dễ lạc hướng và không chuyên sâu
- C. Không dễ tìm sách hay để đọc
- D. Sách nhiều nhưng vẫn là một thứ hàng hóa đắt so với điều kiện của nhiều người

Câu 28. Tại sao cần kết hợp giữa đọc rộng với đọc sâu, giữa đọc sách thường thức với đọc sách chuyên môn?

- A. Vì "trên đời không có học vấn nào cô lập, tách rời các học vấn khác"
- B. Vì "không biết rộng thì không thể chuyên, không thông thái thì không thể nắm gọn"
- C. Vì "biết rộng rồi sau đó mới nắm chắc, đó là trình tự để nắm vững bất cứ học vấn nào"
- D. Cả 3 lí do trên

Câu 29. Ý đúng nhất về sự thuyết phục của văn bản trên là gì?

- A. Lý lẽ sắc sảo, dẫn chứng sinh động
- B. Dẫn chứng phong phú, câu văn giàu hình ảnh
- C. Sử dụng so sánh và nhân hóa
- D. Giọng văn biểu cảm, giàu biện pháp tu từ

Câu 30. Từ "trọc phú" trong đoạn văn trên chỉ loại người nào?

- A. Người khỏe mạnh, cường tráng
- B. Người giàu có mà dốt nát, bần tiện
- C. Người ít tiền mà hay khoe mình giàu có
- D. Người hay khoe mình có tài

Câu 31. Đáp án nào nói đúng về Bàn về đọc sách?

- A. Nội dung không xoay quanh vấn đề đọc sách.
- B. Phương thức biểu đạt chính là biểu cảm.
- C. Tác giả khuyên người đọc phải đọc nhiều để lấy số lượng.
- D. Sách nhiều khiến người ta đọc khó chuyên sâu.

Câu 32. Câu văn nào khuyên người đọc sách phải đọc cho kĩ?

- A. Thế gian có biết bao người đọc sách chỉ để trang trí bộ mặt, như kẻ trọc phú khoe của, chỉ biết lấy điều làm quý
- B. Đọc sách vốn có ích riêng cho mình, đọc nhiều không thể coi là vinh dự, đọc ít cũng không phải là xấu hổ
- C. Nếu đọc được 10 quyển mà lướt qua, không bằng chỉ lấy một quyển mà đọc 10 lần.
- D. Cả ba đáp án trên.

Câu 33. Chi tiết sau đây thuộc phần nào của văn bản Bàn về đọc sách?"Đọc sách không cốt lấy nhiều, quan trọng là phải chọn cho tinh, đọc cho kĩ. Nếu đọc 10 quyển sách không quan

trọng, không bằng đem thời gian, sức lực đọc 10 quyển ấy mà đọc một quyển thật sự có giá trị...".

- A. Tầm quan trọng của việc đọc sách
- B. Những khó khăn, thiên hướng sai lệch dễ mắc phải của việc đọc sách hiện nay
- C. Bàn về phương pháp đọc sách
- D. Cả ba đáp án đều sai.

Câu 34. Nội dung chính của Bàn về đọc sách?

- A. Tầm quan trọng của việc đọc sách
- B. Những khó khăn, thiên hướng sai lệch dễ mắc phải của việc đọc sách hiện nay
- C. Bàn về phương pháp đọc sách
- D. Tất cả các đáp án trên

Câu 35. Để viết mở bài phân tích văn bản Bàn về đọc sách cần đảm bảo những ý nào sau đây?

- A. Giới thiệu khái quát về tác giả Chu Quang Tiềm, một tác giả nổi tiếng của Trung Quốc trên lĩnh vực mỹ học và lý luận văn học
- B. Giới thiệu về tác phẩm Bàn về đọc sách đề cập về một vấn đề thiết yếu và quan trọng để phát triển con người: Đọc sách
- C. Đáp án A và B

Câu 36. Chọn những chi tiết đúng về tầm quan trọng của việc đọc sách?1. Sách chính là kho tàng lưu giữ những thành quả của nhân loại2. Đọc sách giúp phát triển kinh tế của đất nước3. Sách có ý nghĩa quan trọng trên con đường phát triển của nhân loại4. Đọc sách là con đường tích lũy, nâng cao vốn tri thức5. Đọc sách để khẳng định, nâng tầm tên tuổi của mỗi người6. Đọc sách là trả nợ quá khứ, là ôn lại kinh nghiệm của loài người, là hưởng thụ kiến thức, lời dạy tâm huyết của quá khứ

- A. 1 - 3 - 4 - 6.
- B. 1 - 2 - 3 - 4.
- C. 3 - 4 - 5 - 6.
- D. 1 - 2 - 3 - 5.

Câu 37. Đáp án nào không đúng khi nói về khó khăn trong việc đọc sách?

- A. Sách nhiều khiến người ta không chuyên sâu.
- B. Sách rất tốn kém, bởi vậy những người có kinh tế mới có điều kiện sở hữu.
- C. Sách nhiều khiến người đọc lạc hướng.
- D. Sách viết rất khó hiểu, bởi vậy những người học cao mới có khả năng đọc .

Câu 38. Ý nào nêu khái quát nhất lời khuyên của tác giả đối với người đọc sách?

- A. Nên lựa chọn sách mà đọc
- B. Đọc sách phải kĩ
- C. Cần có phương pháp
- D. Không nên đọc sách chỉ để trang trí như kẻ trọc phú khoe của

Câu 39. Nhận định sau đây đúng hay sai? "Đọc sách không cốt lấy nhiều, quan trọng phải chọn cho tinh, đọc cho kĩ. Nếu đọc 10 quyển sách không quan trọng, không bằng đem thời gian, sức lực đọc 10 quyển ấy mà đọc một quyển thật sự có giá trị."

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 40. Tại sao không thể coi đọc nhiều là vinh dự?

- A. Đọc nhiều nhưng đọc toàn sách ít có giá trị
- B. Đọc nhiều nhưng không đọc kĩ
- C. Đọc nhiều mà không chịu suy nghĩ sâu xa
- D. Vì cả 3 lí do trên

Câu 41. Qua đoạn trích, em có nhận xét gì về ý nghĩa mà tác giả muốn gửi gắm?

- A. Đọc sách để khẳng định tầm vóc của bản thân trước cộng đồng.
- B. Bài viết xem thường người không biết đọc sách
- C. Bài viết là một kim chỉ nam cho những người mong muốn đọc sách, muốn tiến xa trên con đường học vấn.
- D. Đáp án A và B.

Câu 42. Ý nào nêu khái quát nhất lời khuyên của tác giả đối với người đọc sách?

- A. Nên lựa chọn sách mà đọc
- B. Đọc sách phải kĩ
- C. Cần có phương pháp
- D. Không nên đọc sách chỉ để trang trí như kẻ trọc phú khoe của

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI BÀN VỀ ĐỌC SÁCH (CHU QUANG TIÊM)

| Câu | Đáp án | Câu | Đáp án |
|--------|--------|--------|--------|
| Câu 1 | B | Câu 22 | C |
| Câu 2 | C | Câu 23 | D |
| Câu 3 | A | Câu 24 | C |
| Câu 4 | B | Câu 25 | C |
| Câu 5 | B | Câu 26 | D |
| Câu 6 | A | Câu 27 | B |
| Câu 7 | B | Câu 28 | D |
| Câu 8 | A | Câu 29 | A |
| Câu 9 | B | Câu 30 | B |
| Câu 10 | C | Câu 31 | D |
| Câu 11 | C | Câu 32 | C |
| Câu 12 | D | Câu 33 | C |
| Câu 13 | B | Câu 34 | D |
| Câu 14 | B | Câu 35 | C |
| Câu 15 | D | Câu 36 | A |

TRẮC NGHIỆM MÔN NGỮ VĂN 9

| | | | |
|--------|---|--------|---|
| Câu 16 | B | Câu 37 | D |
| Câu 17 | A | Câu 38 | C |
| Câu 18 | B | Câu 39 | A |
| Câu 19 | B | Câu 40 | D |
| Câu 20 | D | Câu 41 | C |
| Câu 21 | D | Câu 42 | C |